TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2022/HS-ST
Ngày: 09 -3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Ngọc Tam.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vừ Vả Chứ và Bà Hoàng Thị Kiều
Thư ký phiên toà: Ông Hà văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà*:* Bà Lò Thị Kim– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18 /QĐXXST- HS ngày 23/02/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1977, tại huyện S, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn M và bà Lò Thị C ; vợ: Cà Thị T ; có 02 con; tiền án; tiền sự: không có; nhân thân: Tháng 8 năm 2007 Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời gian 24 tháng; năm 2013 cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Sơn La, thời gian 24 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2021 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Cà Thị T , sinh năm 1977 cư trú tại bản C , xã M , huyện S , tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/10/2021 Lò Văn M một mình điều khiển xe máy Biển kiểm soát 26B1-88431 chở 20 kg cam đến bán cho Thào A S , tại bản Sài Khao, xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, được 200.000 đồng và đòi nợ của Sọ được 200.000 đồng, số tiền 400.000 đồng M đã đưa cho S để mua viên hồng phiến, S nhất trí và đưa cho M 01 gói ni lon màu xanh bên trong có

33 viên nén màu hồng, M cầm trên tay trái rồi điều khiển xe máy đi về, khi đến đầu bản C , xã M thì bị tổ công tác Công an xã Mường Lạn và Đồn Biên phòng Mường Lạn, huyện Sốp Cộp kiểm tra phát hiện lập biên bản quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của M 01 gói ni lon màu xanh bên trong chứa 33 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp và tạm giữ 01 chiếc xe máy Wave S màu đỏ đen, BKS 26B1-88431.

Ngày 25/10/2021 tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của M , 33 viên nén có khối lượng 3,34 gam, đã sử dụng 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu giám định ký hiệu M; còn lại 28 viên nén có khối lượng 2,85 gam ký hiệu M1 là vật chứng lưu kho.

Tại bản kết luận giám định số 1704 ngày 28/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,49 gam; Tổng khối lượng thu giữ là 3,34 gam, loại Methamphetamnine.

Bản Cáo trạng số 05/CT- VKSSC ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Lò Văn Minh về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, sau khi trình bày luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy: 02 vỏ phong bì thư; 01 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu M1 chứa 28 viên nén hình trụ có khối lượng 2,85 gam; Trả cho bà Cà Thị T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Waves màu đỏ đen, BKS 26B1-88431; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về nguồn gốc 33 viên ma túy bị cáo M khai mua của một người tên là S , trú tại bản Sai Khao, xã Mường Cai, huyện Sông Mã, quá trình điều tra S đã trốn khỏi địa phương, nên không có căn cứ xử lý người đã bán số ma túy cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Cà Thị T trình bày: Chiếc xe máy biển kiểm soát 26B1- 88431 bị cơ quan Công an huyện Sốp Cộp giữ ngày 23/10/2021 là tài sản chung của gia đình bà, khi Lò Văn M là chồng bà mang đi mua ma túy bà không biết, nay đề nghị Tòa giải quyết cho gia đình xin lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. bị cáo, người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn M , khai nhận ngày 23/10/2021 bị cáo đã mua được 33 viên ma túy tổng hợp của Thào A S , trú tại bản Sài Khao, xã Mường Cai, huyện Sông Mã với số tiền 400.000 đồng, trên đường về đến bản Cống về thì bị tổ công tác của Đồn Biên phòng Mường Lạn và Công an xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp bắt quả tang thu giữ 33 viên ma túy có khối lượng 3,34 gam loại Methamphetamine, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe máy. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 20 phút ngày 23 tháng 10 năm 2021; Biên bản cân tịnh vật chứng, Kết luận giám định số 1704, ngày 28/10/2021, nội dung bản Cáo trạng và vật chứng của vụ án là 3,34 gam ma túy, loại Methamphetamine. Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc ma túy, đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý ở vụ án khác.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ 3,34 gam ma túy của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán và Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo Không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ông Lò Văn M bố đẻ của bị cáo là liệt sỹ 4/4 và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng ba, Huy Hiệu chiến thắng chống Mỹ, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

02 vỏ phong bì thư; 01 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu M1 chứa 28 viên nén hình trụ có khối lượng 2,85 gam là những vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Waves màu đỏ đen, BKS 26B1-88431 xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo, xe đăng ký mang tên Cà Thị T , cần trả lại cho chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Nơi cư trú của bị cáo có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; cần miễn khoản án phí cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn M , phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: **Xử phạt bị cáo Lò Văn M**, 35 (Ba mươi lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 10 năm 2021.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lò Văn M , trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/3/2022).

Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp đã được niêm phong kín, bên trong có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu xanh, 01 manh ni lon màu hồng, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu M1 chứa 28 viên nén hình trụ có khối lượng 2,85 gam;

-Trả cho Cà Thị T , 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Waves màu đỏ đen, BKS 26B1-88431, số khung: RLJC 5269DY066788, số máy: JC52E1213140, xe đã cũ qua sử dụng. Toàn bộ vật chứng theo biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/01/2022.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M .

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/3/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Tam